

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 116/2018/HS-ST
Ngày 27 - 11 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN - TỈNH SƠN LA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh Nga

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Việt

Ông Hà Văn Sơ

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Huế – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 122/2018/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Mùa A P. Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1959, tại: huyện B, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Bản L, xã L1, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: Không biết chữ. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTDĐP: Không. Con ông: Mùa A D. Con bà: Giàng Thị D1. Vợ: Hạng Thị D2. Bị cáo có 09 con, con lớn nhất sinh năm 1976, con nhỏ nhất sinh năm 1997. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Tại bản án số 180/HSST ngày 19/9/2002, bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 3 năm tù giam về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy. (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/7/2018, đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 04.7.2018 tổ công tác Đoàn Nà Ốt Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại bản L, xã L1, huyện Mai Sơn phát hiện trong nhà Mùa A P có một số đối tượng có biểu hiện nghi vấn mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiếp cận nhà P thì một người đàn ông không rõ lai lịch, nhân thân bỏ chạy thoát, còn P đang nằm trên giường ngủ. Tại vị trí P nằm phát hiện 01 túi

nilon màu xanh kích thước 5cm x 8cm, bên trong chứa 105 viên nén màu hồng và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 02 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có kí tự WY nghi là ma túy tổng hợp. Khi tổ công tác yêu cầu nếu còn cất giấu ma túy thì giao nộp P đã tự giác lấy từ khe giữa giường và tường nhà 01 lọ nhựa màu đen in chữ KIDNEY có nắp đậy, kích thước 04cm x 10cm, bên trong có 05 gói nhỏ bên ngoài đều được gói bằng mảnh nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là heroine. P khai nhận số ma túy trên là hồng phiến và heroine của P tàng trữ mục đích để sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với P, niêm phong thu giữ số vật chứng nêu trên và thu giữ của P 01 điều tự chế bằng lọ nhựa màu trắng kích thước 5cm x 14cm có gắn ống hút bằng nhựa màu đen và vòi bằng kim loại.

Quá trình điều tra Mùa A P khai nhận:

Số heroine là P mua của một người đàn ông không quen biết với giá 300.000VNĐ từ cuối tháng 6 năm 2018. P đã sử dụng được một gói. Còn số ma túy tổng hợp hồng phiến P mua vào ngày 02/7/2018 với giá 4.000.000VNĐ cũng của một người đàn ông không quen biết. P đã sử dụng hết 93 viên. Số còn lại P cất giấu trong nhà để sử dụng dần.

Ngày 04.7.2018 cơ quan CSĐT Công an huyện Mai Sơn phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định đối với số ma túy đã thu giữ của Mùa A P. Kết quả:

+ Tổng khối lượng chất bột nén màu trắng thu giữ trong 05 gói vật chứng là 0,32 gam, trích rút 0,32 gam ký hiệu từ M1 đến M5 làm mẫu giám định.

+ Tổng khối lượng 105 viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có kí tự WY là 10,65 gam. Trích rút 1,02 gam ký hiệu M6 để làm mẫu giám định, tang vật còn lại 9,36 gam kí hiệu T.

+ Tổng khối lượng 02 viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có kí tự WY là 0,2 gam. Trích rút 0,2 gam ký hiệu M7 để làm mẫu giám định.

Ngày 12.7.2018 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số 870/KLMT, kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2, M3, M4 M5 là ma túy; Loại heroine. Mẫu gửi giám định ký hiệu M6, M7 là ma túy; Loại Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 10,85 gam loại Methamphetamine; 0,32 gam loại heroine.”

Tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 100/CT-VKSMS của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Mùa A P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo và đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Mùa A P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Mùa A P từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Mùa A P

Về vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu toàn bộ 9,63gam Methamphetamine còn lại sau khi trừ trích rút giám định cùng 01 lọ nhựa có nắp đậy màu đen in chữ KIDNEY, các mảnh, túi nilon gói ban đầu. Tất cả được niêm phong trong 01 phong bì của Công an huyện Mai Sơn phát hành; 01 điều tự chế bằng lọ nhựa màu trắng kích thước 5cm x 14cm, có gắn ống hút bằng nhựa màu đen và vòi bằng kim loại.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo tự bào chữa: đều nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Mùa A P là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng cuối tháng 6 năm 2018 Mùa A P đã mua trái phép 300.000VNĐ Heroine, ngày 02.7.2018, P đã mua trái phép 4.000.000VNĐ Methamphetamine mục đích để sử dụng. Đến ngày 04.7.2018 Mùa A P bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép 0,32 gam Heroine và 10,85 gam Methamphetamine.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 09 giờ 00 phút ngày 04.7.2018, biên bản khám xét khẩn cấp, biên bản mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; phù hợp với kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, phù hợp với biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo... và phù hợp với các

chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn.

Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận bị cáo Mùa A P đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Với việc tàng trữ tổng số 11,17 gam methamphetamine và heroine Viện kiểm sát truy tố và Tòa án xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo. Điều luật quy định:

Điều 249 BLHS năm 2015 quy định: *Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

g) Heroine, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;”

[3] Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng: hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Mùa A P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, với lỗi cố ý. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2002 đã từng bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 3 năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết: Quá trình điều tra và tại phiên toà ngày hôm nay bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra để điều tra tội phạm. Cụ thể: Sau khi bị bắt quả tang đối với số methamphetamine bị cáo tàng trữ, thì bị cáo đã tự giác chỉ chỗ cất giấu, và tự giác lấy toàn bộ số heroine còn lại cùng các công cụ bị cáo sử dụng ma túy để giao nộp cho cơ quan điều tra khi có yêu cầu. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 sẽ được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đối với bị cáo khi lượng hình.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người sử dụng ma túy, sống phụ thuộc vào gia đình của con. Do vậy, HĐXX sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, vì nếu có áp dụng thì bị cáo cũng không có khả năng để thi hành.

[6] Về xử lý vật chứng:

Toàn bộ số vật chứng thu giữ được của bị cáo là chất độc được nhà nước cấm lưu hành và là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và là vật không có giá trị do vậy cần tịch thu tiêu hủy theo quy định. Gồm: 9,63gam Methamphetamine còn lại sau khi trừ trích rút giám định cùng 01 lọ nhựa có nắp đậy màu đen in chữ KIDNEY, các mảnh, túi nilon gói ban đầu. Tất cả được niêm phong trong 01 phong bì của Công an huyện Mai Sơn phát hành; 01 điều tự chế bằng lọ nhựa màu trắng kích thước 5cm x 14cm, có gắn ống hút bằng nhựa màu đen và vòi bằng kim loại.

Về nguồn gốc số ma túy, Mùa A P khai mua của hai người đàn ông không quen biết, quá trình mua bán trao đổi không có ai biết, chứng kiến. Do đó không có căn cứ để điều tra, xác minh.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Mùa A P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Mùa A P 5 năm 6 tháng tù giam. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 04/7/2018).

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu toàn bộ 9,63gam Methamphetamine còn lại sau khi trừ trích rút giám định cùng 01 lọ nhựa có nắp đậy màu đen in chữ KIDNEY, các mảnh, túi nilon gói ban đầu. Tất cả được niêm phong trong 01 phong bì của Công an huyện Mai Sơn phát hành; 01 điều tự chế bằng lọ nhựa màu trắng kích thước 5cm x 14cm, có gắn ống hút bằng nhựa màu đen và vòi bằng kim loại.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Thị hành án dân sự Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh Nga

